



Năm Mèo Nói Chuyện Mèo

Phan Văn An

Mèo nhà là một phân loại trong họ mèo. Mèo là loại động vật có vú nhỏ, và thuộc loại ăn thịt với danh pháp khoa học là *Felis silvestris catus*. Người ta tin rằng tổ tiên trung gian gần nhất trước khi được thuần hóa của chúng là mèo rừng Châu Phi. Mèo nhà đã sống gần gũi với loài người ít nhất 9500 năm và hiện nay chúng là loài vật cưng, phổ biến nhất trên thế giới (theo google.com).

Chính vì mèo là con vật cưng, được loài người ưa chuộng nên trong cuộc sống của người Việt Nam, hình ảnh mèo cũng được thể hiện rõ ràng, nhất là qua văn chương bình dân.

Sau đây xin giới thiệu một ít câu ca dao, tục ngữ về mèo có liên quan đến cuộc sống của người bình dân Việt Nam.

Mèo là loại động vật ăn ít và không ăn vội vàng, hấp tấp như các loại vật khác nuôi trong nhà. Vì vậy khi thấy một người, nhất là trẻ con lười biếng ăn uống, hay ăn uống chậm chạp, biếng nhác, người bình dân liền tưởng đến loại súc vật lười biếng đó để ám chỉ sự lười biếng của con người: ăn như **mèo**.

Hình ảnh mèo trong văn chương bình dân còn mang những ý nghĩa rất thâm thúy và nhiều lúc

đã được nhân cách hóa và gán cho những suy nghĩ, hành động như con người. Hình ảnh đó sẽ nhiều lần được nhắc tới trong bài này. Hai câu ca dao sau đây nói về sự phụ bạc của người chồng, khi đi xa đã lơ là với người vợ ở nhà rồi có những mối tình ngang trái khác, và người bình dân đã dùng hình ảnh con mèo để nói lên sự phụ bạc của người chồng bất trung:

*Anh đi đâu giục ngựa buông cương,
Mãi mê **mèo** mới quên vợ thương ở nhà.*

Kinh nghiệm của người bình dân, nhất là những người thích nuôi mèo, họ cho rằng nếu cho mèo dùng thức ăn mặn, mèo sẽ bị ghê lở. Chính vì vậy họ không cho mèo dùng những thức ăn mặn, có nhiều chất muối. Nhưng khẩu vị của mèo lại không thích đồ ăn nhạt, nhưng đành phải chấp nhận. Trong cuộc sống, nếu người ta không sống trong hoàn cảnh của người khác thì không thể thông cảm hoàn cảnh của người đó được: chưa bao giờ đau răng thì làm sao thông cảm được với những người đang bị nhức răng, chưa bao giờ bị tình phụ thì khó lòng thông cảm được với những người đang bị rắc rối về tình yêu. Không ở trong trung tâm cái tạo, làm sao hiểu nổi sự khổ cực, lo âu và thất vọng của người trong cuộc. Không vượt biển làm sao hiểu nổi sự nguy hiểm của những người vượt biên bằng đường biển. Nói chung, nếu chưa từng trải thì không thể thông cảm sâu sắc với những người đang sống trong hoàn cảnh của họ. Để nói lên sự thực này, người bình dân có lời khuyên rất chính xác:

*Ăn nhạt mới biết thương **mèo**.*

Người dân quê Việt Nam ngày xưa khi dựng vợ, gả chồng cho con cái thường có thói quen cưới hỏi người trong làng, cùng nơi sinh sống, theo quan niệm:

*Trâu ta ăn cỏ đồng ta,
Dẫu mà cỏ cụt cũng là cỏ quê.*

hoặc:

*Ta về ta tắm áo ta,
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.*

Quan niệm thông thường là như thế, nhưng cũng có những chàng trai thích phiêu lưu mạo

hiêm, nên cố gắng thoát ra khỏi “lệ làng” đi xa hỏi vợ. Nếu may mắn chàng tìm được người vợ duyên sắc, trỗi vượt hơn những cô gái trong làng về mọi mặt thì đó là điều may mắn cho chàng. Nhưng nếu vì mù quáng trong tình yêu, chàng gặp phải một người vợ không hơn những cô gái trong làng thì thế nào cũng có lời chê bai, nhiều lúc mỉa mai và dân làng dám to gan so sánh cô nàng ấy với một con mèo bị ướt mưa, luôn luôn run rẩy, co ro:

*Anh đi năm bảy dặm đèo,
Mà cưới con vợ như mèo mắc mưa.*

Ai cũng biết trong những gia súc nuôi trong nhà, thường không có loại nào thích loại nào, nhưng đặc biệt nhất là mèo với chó, không bao giờ đội trời chung, lúc nào cũng cắn xé nhau, luôn tìm cách khai trừ nhau. Không biết giữa anh em cột chèo (anh em rể) đối xử với nhau thế nào mà người bình dân khi nói về tình cảm của họ đã dám ví như chó với mèo. Lối so sánh này thật quá đáng và không thành thật. Trong thực tế, tình cảm giữa anh em cột chèo nhiều khi còn thắm thiết, đậm đà hơn những mối tình anh em khác:

*Anh em rể như ghé ba chân
Anh em cột chèo như mèo với chó.*

Trong công việc buôn bán, làm ăn, việc buôn gian bán lận là chuyện thường xảy ra trong giới thương trường. Sự lọc lừa, gian xảo, tráo trở khó lòng tránh khỏi. Để ám chỉ những sự gian trá này, người bình dân có những câu ca dao:

Treo đầu dê bán thịt chó.
hoặc:
Buộc cổ mèo, treo cổ chó.

Tán tỉnh, chọc ghẹo gái vị thanh niên, chưa trưởng thành là một thói đam mê của bọn sở Khanh. Nếu gặp con nhà lành thì bọn sở Khanh sẽ làm tới, đưa lời ong bướm tán tỉnh, dụ dỗ. Nhưng nếu gặp những người con gái điêu ngoa, mạnh dạn thì họ sẽ không để cho bọn chúng lộng hành, trái lại sẽ bị phản đối bằng những

lời lẽ đấng cay, chua chát. Chúng ta hãy nghe lời chống đối của một cô gái trẻ tuổi với một sở Khanh muốn lợi dụng để làm chuyện mèo mả:

*Bầu non ong đút nó eo,
Tuổi tôi còn nhỏ, mả mèo gì đâu.*

Trong tập thể, cũng như trong gia đình, không phải luôn luôn tâm đồng ý hợp, cùng nhau chấp nhận ý kiến, quan niệm của nhau, nhưng thường xảy ra những sự chống đối, bất đồng quan điểm. Vì thế thường sinh ra cãi vã và nhiều lúc có nhiều lời qua tiếng lại tạo ra một bầu khí lục đục. Câu ca dao sau đây nói lên sự lục đục đó trong một tổ chức, một gia đình:

Cắn nhau như chó với mèo.

Khoe khoang, tự cao, tự đại, chủ quan là khuynh hướng thường có nơi mỗi người. Nhưng có nhiều người thái quá, lúc nào họ cũng chủ quan, cũng nghĩ rằng nếu ra tay thì chắc chắn phần thắng sẽ về mình và coi thường đối phương. Để cảnh cáo những người quá chủ quan như vậy, tục ngữ có câu:

Chẳng biết mèo nào cắn cổ mèo nào.

Trong việc tình duyên, có nhiều cô gái rất tốt số, lọt mắt xanh nhiều anh chàng, có lắm kẻ đón người đưa, nhiều người tỏ tình và muốn tiến bước tới việc hôn nhân, chẵn gối. Trong lúc đó có những cô gái cùng trang lứa, nhiều lúc nhan sắc cũng mặn nồng, nhưng duyên số hẩm hiu, không được nhiều người lui tới. Phận nữ nhi, phong tục, tập quán, lễ giáo không cho phép người nữ nhi làm gì khác được, sáng chiều họ chỉ suy nghĩ và lo cho số phận hẩm hiu của mình và bày tỏ nỗi lòng qua những câu thơ tràn đầy thất vọng:

*Chiều chiều lo bầy lo ba,
Lo cau trở muộn, lo già hết duyên.
Còn duyên anh cưới con heo,
Hết duyên anh cưới con mèo cụt đuôi.*

Nghi ngờ là bản tính tự nhiên của con người, nhưng có nhiều người quá đa nghi: việc gì xảy ra họ cũng nghi ngờ, không bao giờ tin tưởng ở



người khác, không bao giờ tin tưởng những gì họ không thấy, đúng là loại người cứng lòng:

*Chó già ăn vụng cá khô,
Ông chủ không thấy, đổ hô cho mèo.*

Khi nuôi các súc vật trong nhà, người bình dân Việt Nam không nghĩ đến thú giải trí như trong xã hội văn minh hôm nay. Họ nuôi mèo, nuôi chó đều có những mục đích riêng. Theo thói quen, phong tục tập quán của người Việt Nam, chó mèo ngoài những mục đích thiết thực như giữ nhà, bắt chuột, thịt mèo, thịt chó còn là món ăn ngon miệng của người dân Việt Nam qua mọi thời đại:

Chết tiếng trống, sống đời chó.

Và đây là công dụng thực tiễn của việc nuôi chó mèo:

Chó giữ nhà, mèo bắt chuột.

Theo quan niệm của Nguyễn Công Trứ thì:

*Vòng trời đất dọc ngang, ngang dọc,
Nợ tang bồng vay trả, trả vay*

*Chỉ làm trai Nam, Bắc, Đông, Tây
Cho phí sức vầy vùng trong bốn bể.*

Và đó cũng là mẫu người nam nhi mà phái đào tơ liễu yếu mơ ước. Nhưng thực tế nhiều lúc lại phủ phàng. Có nhiều nhi nữ đã than thở khi gặp ông chồng ngày ngày chỉ biết quanh quẩn trong nhà, ru rú xó bếp, cậy nhờ vợ, quanh quẩn bên bếp mun như những con mèo nhát đảm:

*Chồng người đi ngược về xuôi
Chồng tôi ngồi bếp sờ đuôi con mèo.*

hoặc:

*Chồng người vác giáo săn beo
Chồng em vác đũa săn mèo khắp mâm.*

Trong cuộc sống, nhiều lúc người ta không thể trực tiếp nói thẳng hoặc chửi bới trực tiếp vào những người họ không thích, nhưng thường hay xử dụng cảnh: “giận cá, bằm thớt,” hoặc nói bóng, nói gió để làm cho đối phương thấy sự phản đối:

Chửi chó, mắng mèo.

Khi nói đến văn chương lãng mạn, người ta thường nghĩ đến những tác phẩm sau nhóm Tự Lực Văn Đoàn như Nửa Chùng Xuân, Đoạn Tuyệt, v.v... Nhưng thực tế lãng mạn đã bàng bạc trong văn chương bình dân. Quả thế, đọc văn chương bình dân, nhất là phần ca dao, chúng ta gặp những câu, những bài ca dao rất trữ tình, chẳng hạn:

*Chuột đi rúc rích trong rương,
Anh đi cho khéo, đừng giuồng má hay.
Má hay má hỏi đi đâu,
Con đi bắt chuột cho mèo con ăn.*

Sống trong xã hội phong kiến, nhất là theo tục lệ cưới hỏi ngày xưa, người con trai trước khi muốn cưới cô gái của một nhà nào đó làm vợ phải sống một thời gian “làm rể”, giống như tập tành, luyện tập, chịu những luật lệ khe khắt của gia đình nhà vợ tương lai cả về giờ giấc, ăn uống, nhiều lúc cả việc đi lại, tiếp xúc. Của ăn, thức uống cũng không được của ngon, vật lạ mà chỉ là cơm thừa, canh cặn. Một số câu ca dao sau đây cho chúng ta thấy rõ hoàn cảnh đó:

*Công anh làm rể đã lâu,
Chỉ ăn cơm hót với dầu cá khô.
Bao giờ anh lấy được cô,
Cơm hót phần chó, đầu rô phần mèo.*

Rõ ràng là trong thời gian tập làm rể, thực phẩm của chàng chỉ là thực phẩm của chó, mèo.

Thời đại nào, chính thể, chế độ nào cũng có bè phái, phe nhóm, cũng có nạn “con ông cháu cha” tạo ra sự bất công trong xã hội. Hiện tượng này không phải chỉ mới xuất hiện trong xã hội khoa học tân tiến ngày nay. Sự thấp cổ, bé họng của người cô đơn, yếu thế đã được thể hiện qua tiếng nói của người bình dân, qua tục ngữ, ca dao:



*Cọp vô heo bự chẳng sao,
Mèo tha miếng thịt xông xao cả làng.*

Đúng thế, việc hối lộ, tham nhũng là một con bệnh của thế giới hôm nay. Lớn ăn lớn, nhỏ ăn nhỏ. Đối với quan chức của nhà cầm quyền, việc tham nhũng hối lộ thường được bao che và thường được im hơi lặng tiếng, không bị truy tố trước pháp luật. Trái lại người dân thấp cổ, bé họng nếu có biết cũng phải câm miệng. Nhưng ở cấp thường dân, nếu có vi phạm về công quỹ, dầu giá trị chẳng bao nhiêu cũng bị pháp luật trừng trị.

Trong cuộc sống tình cảm, ghen tương là chuyện bình thường. Chính ca dao, tục ngữ cũng xác định điều đó:

*Ớt nào là ớt chẳng cay,
Gái nào là gái chẳng hay ghen chồng.
Vôi nào là vôi chẳng nồng,
Gái nào là gái có chồng chẳng ghen.*

Nhưng có nhiều bà vợ, ông chồng lại ghen tương quá đáng. Chuyện gì xảy ra dù lớn bé, có hay không họ cũng có thể ghen tương được cả. Để diễn tả sự đa nghi này, ca dao viết:

*Ghen chi ghen lạ ghen lòng
Mèo đi bắt chuột đụng mừng cũng ghen.*

Chúng ta hãy nghe lời than vãn của một cô gái đem lòng yêu thương với một gã đàn ông đã có gia đình. Nàng không quản ngại đường dài, sông sâu, núi cao, nhưng ngặt một nỗi chàng đã có “mèo” luôn luôn canh cánh bên lòng.

*Hàm Luông sông sâu sông cả,
Em thương anh nhiều mà chẳng dám theo
Thương anh đâu quản hiểm nghèo
Ngặt vì một nỗi (anh có) con mèo theo sau.*

Nói về sự quan hệ giữa trai gái hoặc những mối tình vụng trộm giữa những người đàn ông và đàn bà đã có gia đình, nhưng còn thích đùa bông, người bình dân có những nhận xét rất tinh vi và những lời khuyên rất chính xác. Họ đã dùng hình ảnh “rom” là một chất liệu rất dễ bắt lửa để nói lên sự gần gũi giữa hai phái tính, nếu không cẩn thận, không giữ khoảng cách thì sẽ khó lòng giữ được trong sạch. Người bình dân còn quả quyết nếu con mèo không muốn ăn

vụng thì không cần đi đêm, cũng như người đàn ông hoặc đàn bà nếu không có tình ý riêng thì không cần giao du, gặp gỡ:

*Lửa gần rom không cháy cũng trôm trôm,
Mèo không ăn vụng đi đêm làm gì.*

Tự cao, tự đại cho mình hơn người là bản tính tự nhiên của con người. Nhiều lúc xét về khả năng, về kiến thức thì bản thân chẳng hơn ai, nhưng vì bản tính “nổ” nên thích khoe khoang, thích làm ra vẻ bậc thầy không ai hơn mình. Để nói về những người có thói xấu đó, người bình dân đã so sánh họ với loài mèo, chuột:

*Mèo thì khen mèo dài đuôi
Chuột cậy mình nhỏ dễ chui dễ lòn.*

Theo quan niệm của Nho Giáo, khi đã lập gia đình rồi nếu được hạnh phúc, sung sướng thì hưởng, còn nếu có bất hạnh khổ đau thì cũng phải cắn răng chấp nhận chứ không có lý thân hoặc ly dị như trong xã hội hôm nay. Nếu một người vợ bị chồng bỏ hoặc ngược lại thì xã hội cho rằng người đó chẳng tốt lành gì mà chỉ là loại người đáng bị xã hội ruồng bỏ. Người bình dân đã đưa hình ảnh con mèo bị cắt tai, chỉ những con mèo dữ, phá phách, biếng nhác mới bị cắt tai, chứ mèo hiền không phải chịu hình phạt đó. Người đàn bà, con gái cũng vậy, khi đã lập gia đình, nếu là gái chính chuyên, biết chu toàn bốn phận làm vợ và làm mẹ, làm dâu thì chắc chắn được chồng yêu thương, gia đình nhà chồng quý mến và có cuộc sống hạnh phúc. Trái lại nếu lãng loàn, biếng nhác, không chu toàn bốn phận thì một ngày nào đó cũng sẽ bị chồng cũng như gia đình nhà chồng ruồng bỏ, khinh chê:

*Mèo lành ai dễ cắt tai
Gái kia chồng rẫy khoe tài làm chi!*

Tứ đức là bốn đức tính cần thiết của người con gái đời xưa: công, cung, ngôn, hạnh. Đi hỏi vợ cho con cháu, các cụ thường tìm những cô gái có tứ đức vẹn toàn. Nhưng không phải luôn luôn được như thế. Có nhiều người gặp phải người vợ không có tứ đức mà có thể chỉ là tứ quái - ngòi lê mách lẻo, cờ bạc, chuyện tình lãng nhăng, lười biếng - hay suốt ngày không

biết dọn dẹp nhà cửa mà chỉ ru rú trên giường, giống như một xác không hồn. Trước hình ảnh đó, người bình dân không tiếc lời mỉa mai:

*Mèo nằm bô lúa khoanh đuôi,
Vợ anh đẹp lắm đuổi ruồi không bay.*

Cha ông chúng ta thường nói: “họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai”. Cùng một quan niệm đó, người bình dân cho rằng những điều bất hạnh khi đã xảy đến thì thường đến dồn dập. Họ dùng hình ảnh con mèo đang bị tật nguyên thì lại bị chó rượt đuổi vì nó không được bình thường, khỏe mạnh như những con mèo khác chạy thoát khỏi nanh vuốt của những con chó hung dữ:

Mèo què phải trận chó đòi.

Sống trong xã hội phong kiến, cảnh ở rể làm dâu, cảnh mẹ chồng nàng dâu là chuyện thường tình. Hầu như đây là một chuyện trả thù. Mẹ chồng trước đây đã bị đày đọa khổ cực khi làm dâu thì nay có con dâu, bà hầu như muốn đổi xử lại để trả thù lúc bà chịu cảnh này trước đây. Thêm vào đó, chị em của chồng cũng vào phe với mẹ chồng để gây thêm khổ cực, tủi hổ cho nàng dâu. Thấy được cảnh trở trêu đau buồn ấy, người bình dân liên tưởng đến cảnh mèo chuột là hai loài vật không bao giờ đội trời chung:

*Mẹ chồng đối với nàng dâu,
Như mèo với chuột, thương nhau bao giờ.*

Người dân quê Việt Nam, đa số ít cấp sách đến trường, cuộc sống của họ chỉ dựa vào những kinh nghiệm và truyền miệng. Người ta cho rằng nếu một nhà nào đó tự nhiên có mèo đến nhà thì gia đình đó sẽ nghèo khó, trái lại tự nhiên có chó vào nhà thì sẽ hên và họ truyền khẩu cho nhau, lâu dần trở thành phổ quát trong dân gian và người ta tin như thế:

*Mèo đến nhà thì khó,
Chó đến nhà thì hên.*

Nói về những câu ca dao, tục ngữ về mèo thì còn rất nhiều, nhưng xin tạm ngưng nơi đây và hẹn gặp lại năm mèo trong tương lai.

New Jersey, 28/11/2010



Ấn danh

Hơn mười năm sống xa nhà
Mấy mùa nắng táp, sương pha mái đầu,
Quản chi gian khó, dãi dầu,
Tủi đày, tủi nhục, Ba đâu sá gì
Rồi ngày Ba trở về đây,
Gia đình sum họp, vui vầy, ấm êm.
Công cha con chẳng hề quên,
Hẹn lòng nghĩa trẻ, ơn đền nay mai,
Trách mình tất bật tháng ngày,
Nên câu chữ Hiếu, chưa đầy đã vơi,
Nhìn Ba ngon giấc ngủ say,
Sau ngày mệt nhọc “kéo cày nuôi con”
Tính Ba không thích món ngon,
Dành phần cho vợ cho con dư đầy
Ngày nghỉ Ba thường trồng cây,
Bón hoa, tưới kiếng trồng đầy cả sân,
Tối đến vui vẻ hàn huyên,
Với con, với vợ, anh em trong nhà.
Rồi Ba đọc báo, ngắm hoa,
Đôi khi tiếp khách chuyện trò mê say
Thơ con Ba bảo chưa hay,
Ý chưa súc tích, giải bày chưa sâu.
Ba ơi! Con nhớ mãi câu:
“Làm người phải đúng ra người đó con.”
Làm người phải có nghĩa nhân,
Đó là Trí, Tín, chuyên cần tu thân.

*(Nhân dịp lễ giỗ Bác Nguyễn Thái Quân -
Ngày 11 tháng 12)*